

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 68/2023/TLST-HNGĐ ngày 10-5-2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Thị Hương D, sinh năm 1990;

2. Anh Lê Mạnh Đ, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn 3, xã Thạch H, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị Hương D và anh Lê Mạnh Đ đã ký kết hôn ngày 6-01-2014 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và do anh Đ không chung thủy. Chị D, anh Đ sống ly thân từ tháng 02 năm 2023 đến nay. Chị D, anh Đ xác định

tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] **Về con chung:** Chị D, anh Đ xác nhận có 01 con chung là Lê Bảo Nam, sinh ngày 25-5-2015. Khi ly hôn, chị D, anh Đ thỏa thuận giao con chung Lê Bảo Nam cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị D tự nguyện không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế, nguyện vọng con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị D, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về lệ phí:** Chị D, anh Đ mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hương D và anh Lê Mạnh Đ.

1.2. Về con chung: Chị Phạm Thị Hương D và anh Lê Mạnh Đ xác nhận có 01 con chung là Lê Bảo N, sinh ngày 25-5-2015. Khi ly hôn, chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Bảo Nam cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác; anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Hương D tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Mạnh Đ đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phạm Thị Hương D và anh Lê Mạnh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị Hương D nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0025888 ngày 10-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Anh Lê Mạnh Đ nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0025889 ngày 10-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hòa, tp Hà Nội (nơi thực hiện Đ ký kết hôn);
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường